

**CÔNG TY CỔ PHẦN
NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG**
TIEN PHONG PLASTIC
JOINT STOCK COMPANY

Số: 378 /NTP – NS
No: 378 /NTP – NS
CBTT bất thường 24h Extraordinary
Information Disclosure within 24 Hours
(Công ty ký Hợp đồng kiểm toán BCTC năm 2026
với Công ty TNHH KPMG)
(Execution of the Audit Engagement Agreement for
the 2026 Financial Statements with KPMG Limited)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness

Hải Phòng, ngày 03 tháng 7 năm 2026
Hai Phong, July 3rd, 2026

Kính gửi/ To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
The State Securities Commission of Viet Nam
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
Hanoi Stock Exchange

1. Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG**
Company name: **TIEN PHONG PLASTIC JOINT STOCK COMPANY**
2. Mã chứng khoán: NTP
Ticker symbol: NTP
3. Địa chỉ trụ sở chính: Số 02 An Đà, phường Gia Viên, thành phố Hải Phòng.
Headquarters address: No. 2 An Da Street, Gia Vien Ward, Hai Phong City.
4. Điện thoại/Telephone number: 0225.3813979 Fax: 0225.3813989
5. Người được ủy quyền thực hiện công bố thông tin: Trần Hùng Cường
Person authorized to disclose information: Mr. Tran Hung Cuong
6. Nội dung của thông tin công bố: Công ty ký hợp đồng kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 với Công ty TNHH KPMG.
Content of the information disclosure: The Company has entered into an agreement with KPMG Limited for the audit of its 2026 Financial Statements.
Ngày ký hợp đồng: 03/07/2026
Date of execution of the agreement: July 3, 2026.
7. Địa chỉ website đăng tải thông tin công bố/ Website for publication of the disclosed information: <http://www.nhuatienphong.vn/co-dong.html>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.



We hereby certify that the information provided above is true and accurate, and we shall be fully responsible before the law for the accuracy and completeness of the disclosed information.

Nơi nhận:

Recipients:

- Như trên;

As above;

- Lưu.

For filing.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN THỰC HIỆN CBTT
PERSON AUTHORIZED TO DISCLOSE INFORMATION



TRẦN HÙNG CƯỜNG

